

Số: 200 /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 9 năm 2019

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ, Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 và Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 05/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (Quý III/2019)

Thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020, Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 và Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 05/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp, UBND tỉnh báo cáo tình hình, kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh trong quý III năm 2019 như sau:

PHẦN 1. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

I. Chỉ đạo, điều hành

UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục thực hiện hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp để hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 tại Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ, Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017, Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 05/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ và các Quyết định: số 1383/QĐ-UBND⁽¹⁾ ngày 28/7/2017, số 741/QĐ-UBND⁽²⁾ ngày 14/5/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

II. Kết quả thực hiện

1. Về cải cách hành chính; tạo dựng môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo

- Xúc tiến xây dựng hệ thống đảm bảo an toàn an ninh thông tin, hệ thống trung tâm giám sát thành phố thông minh, chính quyền điện tử, tiếp tục hoàn thiện hệ thống trung tâm dữ liệu tỉnh Quảng Ngãi.

⁽¹⁾ Quyết định số 1383/QĐ-UBND ngày 28/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Ban hành Chương trình hành động tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ để hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp giai đoạn 2017-2018, định hướng đến năm 2020 của tỉnh Quảng Ngãi.

⁽²⁾ Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 14/5/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kèm theo Quyết định số 1383/QĐ-UBND ngày 28/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh để thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 05/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

- Ban hành 03 quyết định công bố thủ tục hành chính (TTHC), trong đó: có 01 TTHC mới ban hành, 03 TTHC được thay thế, 18 TTHC được sửa đổi và 02 TTHC bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở: Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Công Thương. Công bố lại toàn bộ Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gồm 103 thủ tục.

- Phê duyệt Danh mục TTHC được rút ngắn thời gian giải quyết so với quy định pháp luật trong lĩnh vực: Việc làm, an toàn, lao động (*thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội*) và lĩnh vực báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử (*thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông*).

- Trong Quý III/2019, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đã thực hiện:

+ Tiếp nhận 18.183 hồ sơ (*trong đó kỳ trước chuyển qua là 2.090 hồ sơ*); đã giải quyết và trả kết quả 16.667 hồ sơ; tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt bình quân 95%, trong đó, rất nhiều thủ tục được các cơ quan phấn đấu rút ngắn thời gian giải quyết, trả kết quả trước hạn, đúng hạn. Hầu hết tổ chức, công dân khi đến thực hiện TTHC đều hài lòng, đánh giá cao chất lượng phục vụ tại Trung tâm; đã có 6.335 lượt đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân về quá trình giải quyết TTHC, trong đó mức độ rất hài lòng và mức độ hài lòng: 6.318 lượt; mức độ bình thường: 15 lượt và mức độ không hài lòng: 02 lượt.

+ Đã phối hợp với Bưu điện thực hiện chuyển trả kết quả giải quyết TTHC qua đường bưu điện 1.415 hồ sơ theo yêu cầu của người dân, tổ chức và tiếp nhận hồ sơ nộp qua đường bưu điện 480 hồ sơ.

+ Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết ngay tại chỗ 3.172 hồ sơ, trong đó cấp giấy kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn tỉnh Quảng Ngãi 1.069 hồ sơ (*thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*) và 2.103 hồ sơ thuộc lĩnh vực xúc tiến thương mại (*thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương*).

+ Đã tiếp nhận 2.230 hồ sơ nộp trực tuyến, tập trung vào các thủ tục thuộc lĩnh vực: xúc tiến thương mại; đăng ký tàu cá, cấp giấy phép khai thác thủy sản, gia hạn giấy phép khai thác thủy sản; cấp đổi phù hiệu xe; lao động việc làm; lý lịch tư pháp;...

+ Đối với hồ sơ liên thông, Trung tâm đã phối hợp với các sở tiếp nhận, chuyển trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh 287 hồ sơ liên thông; đã giải quyết và trả kết quả 259 hồ sơ, phần lớn hồ sơ được giải quyết trả kết quả trước thời hạn được tổ chức, doanh nghiệp hài lòng và đánh giá cao.

- Tính từ ngày 01/7/2019 - 10/9/2019, Cơ quan đăng ký kinh doanh tiếp nhận và xử lý 242 hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp, trong đó số lượng

đăng ký thành lập mới là 189 doanh nghiệp⁽³⁾ và 53 đơn vị trực thuộc⁽⁴⁾; vốn đăng ký là 2.098,99 tỷ đồng; thời gian đăng ký doanh nghiệp bình quân dưới 1,5 ngày/hồ sơ. Có 12 doanh nghiệp⁽⁵⁾ hoạt động trở lại, 58 doanh nghiệp⁽⁶⁾ đăng ký tạm ngừng hoạt động, 48 doanh nghiệp⁽⁷⁾ giải thể tự nguyện.

- Trong Quý III/2019: cấp quyết định chủ trương đầu tư đối với 19 dự án⁽⁸⁾ với tổng số vốn đăng ký khoảng 1.971 tỷ đồng (đối với dự án ngoài Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi). Đối với các dự án đầu tư trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi, đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Quyết định chủ trương đầu tư cho 08 dự án với tổng vốn đăng ký đầu tư là 2.627 tỷ đồng, tương đương 114 triệu USD.

- Cục Hải quan tỉnh tiếp tục triển khai có hiệu quả Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN; hệ thống thông quan tự động VNACCS/VCIS; hệ thống tiếp nhận, xử lý thông tin lược khai hàng hóa điện tử (e-Manifest) đối với cảng biển, cảng hàng không theo lộ trình của Tổng cục Hải quan; tiếp tục triển khai có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến; số hồ sơ được giải quyết thông qua cơ chế một cửa quốc gia, một cửa liên thông: 1.502 hồ sơ.

- Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh tiếp tục thực hiện chuyển phát hồ sơ, kết quả giao dịch BHXH, BHYT, BHTN cho đơn vị sử dụng lao động qua Bưu điện nhằm tạo thuận lợi cũng như giúp đơn vị sử dụng lao động tiết kiệm tối đa thời gian đi lại, chờ đợi khi giao dịch với cơ quan BHXH. Cụ thể, số hồ sơ đã tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính là 337.478 hồ sơ, đạt 48,26% tổng số hồ sơ đã tiếp nhận cả qua dịch vụ bưu chính và qua hình thức khác; số kết quả giải quyết đã trả qua dịch vụ bưu chính là 422.700 hồ sơ, đạt 65,15% tổng số kết quả giải quyết đã trả cả qua dịch vụ bưu chính và qua hình thức khác. Hiện nay, BHXH tỉnh cũng đang triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đối với 08 TTHC bằng phương thức nhận hồ sơ và trả kết quả trực tuyến gửi qua mạng và qua dịch vụ bưu chính; số hồ sơ đã tiếp nhận và trả kết quả trực tuyến mức độ 4 là 259.453 hồ sơ, đạt 37,10% so với tổng hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả (cả trực tuyến và truyền thống). Nhìn chung, các TTHC vẫn đảm bảo thuận lợi, không có hiện tượng chồng chéo thủ tục, gây khó khăn cho người tham gia.

- Tổ chức tuyên truyền cuộc thi “Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi” năm 2019 bằng các hình thức: Tờ rơi, băng rôn, tuyên truyền trên công thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Ngãi

⁽³⁾ Cty cổ phần: 28; Cty TNHH hai thành viên trở lên: 55; Cty TNHH MTV: 104; Doanh nghiệp tư nhân: 02.

⁽⁴⁾ Chi nhánh: 13; Địa điểm kinh doanh: 30; Văn phòng đại diện: 10.

⁽⁵⁾ Cty TNHH hai thành viên trở lên: 02; Cty TNHH MTV: 07; Doanh nghiệp tư nhân: 02; Chi nhánh: 01.

⁽⁶⁾ Cty cổ phần: 04; Cty TNHH hai thành viên trở lên: 15; Cty TNHH MTV: 25; Doanh nghiệp tư nhân: 06; Chi nhánh: 04; Địa điểm kinh doanh: 04.

⁽⁷⁾ Cty cổ phần: 03; Cty TNHH hai thành viên trở lên: 06; Cty TNHH MTV: 16; Doanh nghiệp tư nhân: 01; Chi nhánh: 17; Địa điểm kinh doanh: 04; Địa điểm kinh doanh: 01.

⁽⁸⁾ Chưa tính các dự án khu dân cư, khu đô thị.

(khoinghiệp.quangngai.gov.vn), trên fanpage Khởi nghiệp Sáng tạo Quảng Ngãi, trên cổng thông tin điện tử thành phần của các sở, ban ngành, trường đại học, cao đẳng; tuyên truyền lồng ghép 30s trong chuyên mục “Câu chuyện Khởi nghiệp” trên Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi và tổ chức tuyên truyền trực tiếp tại các trường đại học, cao đẳng và một số trường phổ thông trung học trên địa bàn tỉnh.

2. Đảm bảo quyền kinh doanh, quyền bình đẳng tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh

- Ban hành Chương trình⁽⁹⁾ khoa học và công nghệ hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ và tổ chức khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020, định hướng đến năm 2025; Đơn giá dịch vụ công⁽¹⁰⁾ trong lĩnh vực đất đai không sử dụng ngân sách nhà nước do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch⁽¹¹⁾ thực hiện hỗ trợ đào tạo nghề đối với lao động đang làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia Hội nghị kết nối cung cầu, hội chợ khu vực miền Trung - Tây Nguyên tại Gia Lai cho 03 doanh nghiệp; hỗ trợ cho 11 lượt doanh nghiệp tham gia hội chợ trong nước tại các tỉnh: Phú Yên, Đà Nẵng, Gia Lai, Bình Định, Quảng Ninh,... với kinh phí thực hiện 145,4 triệu đồng; hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật sản xuất kính cường lực với kinh phí 1.000 triệu đồng; hỗ trợ kinh phí cho 10 lượt doanh nghiệp tham gia Chương trình khoa học và công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa đạt yêu cầu với tổng số tiền là 210 triệu đồng, hỗ trợ cho 06⁽¹²⁾ tổ chức, cá nhân tham gia chương trình khoa học và công nghệ phát triển tài sản trí tuệ với tổng kinh phí là 75 triệu đồng.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp đạt được một số kết quả: các chi nhánh ngân hàng cam kết cho vay 3.308 tỷ đồng, dư nợ cho vay 623 tỷ đồng với 197 doanh nghiệp.

- Về lĩnh vực tín dụng ngân hàng:

+ Về huy động vốn: Tổng nguồn vốn huy động ước đạt 49.350 tỷ đồng, so với cuối năm 2018 tăng 10,51%. Trong đó: tiền gửi tiết kiệm ước đạt 33.800 tỷ đồng, chiếm 68,49% tổng nguồn vốn huy động, so với cuối năm 2018 tăng 14,29%; tiền gửi thanh toán ước đạt 15.000 tỷ đồng, chiếm 30,4% tổng nguồn vốn huy động, so với cuối năm 2018 tăng 2,71%; tiền gửi khác (*phát hành giấy tờ có giá*) ước đạt 550 tỷ đồng, chiếm 1,1% tổng nguồn vốn

⁽⁹⁾ Quyết định số 946/QĐ-UBND ngày 05/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.

⁽¹⁰⁾ Quyết định số 18/2019/QĐ-UBND ngày 17/7/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

⁽¹¹⁾ Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 30/8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

⁽¹²⁾ Trong đó có 01 hồ sơ đề nghị hỗ trợ xác lập quyền sở hữu trí tuệ cho nhãn hiệu tập thể và 5 hồ sơ đề nghị hỗ trợ xác lập quyền sở hữu trí tuệ cho nhãn hiệu thông thường.

huy động, so với cuối năm 2018 tăng 15,55%. Nhìn chung, nguồn vốn huy động tại chỗ vẫn bảo đảm đáp ứng nhu cầu vay vốn của doanh nghiệp, người dân phục vụ sản xuất kinh doanh.

+ Về hoạt động tín dụng: Tổng dư nợ ước đạt 47.600 tỷ đồng, so với cuối năm 2018 tăng 7,92%. Trong đó: dư nợ cho vay ngắn hạn ước đạt 24.700 tỷ đồng, chiếm 51,89% tổng dư nợ, so với cuối năm 2018 tăng 7,32%; dư nợ cho vay trung, dài hạn ước đạt 22.900 tỷ đồng, chiếm 48,11% tổng dư nợ, so với cuối năm 2018 tăng 8,57%. Tiếp tục tập trung nguồn vốn cho vay vào 05 lĩnh vực ưu tiên, cho vay khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp theo mô hình liên kết, ứng dụng công nghệ cao, cho vay DNNVV, doanh nghiệp khởi nghiệp,... theo đúng định hướng của Chính phủ.

+ Về dư nợ các chương trình tín dụng: Dư nợ cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn ước đạt 20.650 tỷ đồng, chiếm 43,38% tổng dư nợ, so với cuối năm 2018 tăng 4,39%. Dư nợ cho vay DNNVV ước đạt 8.000 tỷ đồng, chiếm 16,81% tổng dư nợ, so với cuối năm 2018 tăng 2,09%. Dư nợ cho vay doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao ước đạt 68 tỷ đồng, chiếm 0,14% tổng dư nợ. Dư nợ cho vay các đối tượng chính sách do Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh thực hiện ước đạt 3.338 tỷ đồng, chiếm 7% tổng dư nợ, có 122.733 cá nhân, hộ gia đình vay vốn với 19 chương trình tín dụng chính sách. Dư nợ cho vay phục vụ nhu cầu đời sống và dư nợ tín dụng qua thẻ tín dụng đạt 7.032 tỷ đồng, tăng 0,8% so với cùng kỳ, chiếm 14,77% so với tổng dư nợ. Dư nợ cho vay theo Nghị định 67: 338,44 tỷ đồng, chiếm 0,71% tổng dư nợ; nợ quá hạn 105 tỷ đồng, tăng 16,67% so với cuối năm 2018, trong đó nợ xấu 93 tỷ đồng chiếm 27,48% trong tổng dư nợ cho vay theo Nghị định 67.

+ Về chất lượng tín dụng: Tỷ lệ nợ xấu chiếm 2,8% tổng dư nợ.

Nhìn chung, ngành Ngân hàng trên địa bàn tỉnh hoạt động ổn định, hiệu quả, góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp cho doanh nghiệp

- Trong quý, đã thực hiện 03 Chương trình “Cà phê doanh nhân và hỗ trợ khởi nghiệp 2019”, qua đó tạo sự gần gũi, thân thiện giữa chính quyền và doanh nghiệp để lắng nghe và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

- Tổ chức tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ vận tải cho 25 doanh nghiệp và 85 lái xe, nhân viên phục vụ, đặc biệt là công tác khám sức khỏe định kỳ, quản lý nhân viên lái xe kinh doanh vận tải; 02 lớp tập huấn nâng cao năng lực kết hợp phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm với khoảng 350 người tham dự; 01 lớp nghiệp vụ quản lý chợ; 01 lớp kỹ năng bán hàng Việt; 01 hội thảo, 01 lớp đào tạo về năng suất chất lượng; 03 lớp tập huấn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động, BHXH và các văn bản

liên quan cho các hòa giải viên lao động, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh...

- Chỉ đạo giải quyết hiệu quả các vấn đề về an ninh trật tự liên quan đến doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh⁽¹³⁾.

- Báo chí trên địa bàn tỉnh đã chủ động phản ánh kịp thời các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh trong tỉnh, trong nước, các hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh và các vấn đề được dư luận xã hội quan tâm.

III. Đối với các nhiệm vụ cụ thể

(Theo Phụ lục đính kèm).

PHẦN 2. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN, TÁC ĐỘNG CỦA NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

I. Đánh giá kết quả đạt được, tác động của nhiệm vụ, giải pháp đối với doanh nghiệp

1. Cán bộ, công chức, viên chức các cấp, các ngành, các địa phương trong tỉnh đã có chuyển biến mạnh mẽ trong tư tưởng, nhận thức về việc cấp thiết cần phải cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh, đặc biệt về lễ lối, tác phong, thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp.

2. Công tác cải cách hành chính, cải cách TTHC, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC so với quy định đã được các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai đạt kết quả tốt.

3. Mô hình cơ chế một cửa và một cửa liên thông cơ bản giải quyết nhanh các TTHC cho người dân và doanh nghiệp, được các tổ chức, công dân rất hài lòng, đánh giá cao chất lượng phục vụ.

II. Hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP và Chỉ thị 26/CT-TTg

1. Một số TTHC vẫn còn rườm rà, phức tạp; việc giải quyết TTHC của một số cơ quan, địa phương chưa đảm bảo thời gian theo quy định của pháp luật. Việc áp dụng công nghệ thông tin trong giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết ở một số cơ quan, địa phương còn chậm, hiệu quả chưa cao.

2. Kỳ luật, kỳ cương hành chính ở một số sở, ban ngành, địa phương vẫn chưa được thực hiện nghiêm túc; một bộ phận công chức, viên chức được giao nhiệm vụ thực hiện chưa đến nơi đến chốn, còn có những điểm yếu về

⁽¹³⁾ Tình hình an ninh trật tự liên quan đến Dự án Khu xử lý chất thải rắn y tế nguy hại tập trung tỉnh Quảng Ngãi; tình hình hoạt động phức tạp của Công ty Cổ phần Tập đoàn đầu tư Long Hải ASEAN và Quỹ Hỗ trợ trẻ em quốc tế.

tin thần trách nhiệm, năng lực chuyên môn, kỹ năng giao tiếp và văn hóa ứng xử với tổ chức, công dân nhưng chậm được phát hiện để xử lý kịp thời.

3. Một số sở, ban ngành, địa phương chưa thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo theo quy định, gây khó khăn trong công tác tổng hợp báo cáo.

PHẦN 3. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả các Nghị quyết của Chính phủ, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ (các Nghị quyết số: 02/NQ-CP ngày 01/01/2019; 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017; 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018; 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 và các Chỉ thị số: 20/CT-TTg ngày 17/5/2017; 26/CT-TTg ngày 06/6/2017; 07/CT-TTg ngày 05/3/2018, 10/CT-TTg ngày 22/4/2019); các Quyết định của UBND tỉnh (số 214/QĐ-UBND ngày 29/3/2019; số 364/QĐ-UBND ngày 20/5/2019; số 185/QĐ-UBND ngày 28/02/2017; số 1383/QĐ-UBND ngày 28/7/2017; số 741/QĐ-UBND ngày 14/5/2018; số 477/QĐ-UBND ngày 30/5/2018) và Cam kết giữa tỉnh Quảng Ngãi với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) ngày 10/8/2016 về việc tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp.

2. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, đồng thời xử lý nghiêm khắc các trường hợp lợi dụng vị trí làm việc gây khó khăn cho nhà đầu tư, doanh nghiệp; chú trọng việc tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức chính trị, phẩm chất đạo đức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là những người trực tiếp giải quyết các thủ tục cho nhà đầu tư, doanh nghiệp.

3. Tiếp tục phát huy mạnh mẽ vai trò của Tổ công tác hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện “Chương trình Cà phê doanh nhân và Hỗ trợ khởi nghiệp” có chất lượng, nhằm duy trì hoạt động gặp gỡ định kỳ hàng tháng, tạo khí thế, động lực để doanh nghiệp tham gia nhiệt tình với mục đích chính là tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, kiến tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi và nâng cao năng lực quản lý xã hội.

4. Đẩy nhanh xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn. Công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng. Cung cấp hầu hết các dịch vụ công cơ bản trực tuyến tối thiểu mức độ 3 (tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các địa phương), đặc biệt chú trọng đến các lĩnh vực: đăng ký kinh doanh, xây dựng, đất đai, đầu tư, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, kê khai và nộp thuế, kê khai hải quan, kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp,... Phối hợp tích hợp các dịch vụ công trực tuyến lên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

5. Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 04/6/2019 về việc Triển khai đánh giá DDCI tỉnh Quảng Ngãi năm 2019; qua

đó sẽ xem xét, đánh giá trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao PCI, DDCI, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu.

6. Tiếp tục rà soát, kiểm tra tiến độ triển khai thực hiện các dự án, với tinh thần kiên quyết thu hồi những dự án mà nhà đầu tư không đảm bảo năng lực, các dự án có dấu hiệu giữ, choáng chiếm đất, đồng thời tích cực hỗ trợ các dự án có tính khả thi cao nhưng gặp vướng mắc về công tác giải phóng mặt bằng hoặc gặp khó khăn do nguyên nhân khách quan.

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Hội đồng Quốc gia về phát triển bền vững và Nâng cao năng lực cạnh tranh (VP tại Bộ KH và ĐT);
- Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, các P.N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, THptth302.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Phiên

Phụ lục: KHUNG THEO DÕI TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 35/NQ-CP NGÀY 16/5/2016 CỦA CHÍNH PHỦ VÀ CHỈ THỊ 26/CT-TTg NGÀY 06/6/2016 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

(Kèm theo Báo cáo số 200 /BC-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)



| TT | Nhiệm vụ và giải pháp (*) | Thời gian hoàn thành dự kiến (**) | Cập nhật tiến độ thực hiện | Đánh giá kết quả thực hiện/tác động của nhiệm vụ, giải pháp |
|----------|--|-----------------------------------|----------------------------|---|
| I | THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 35/NQ-CP | | | |
| | Cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp | | | |
| 1) | Tổ chức đối thoại công khai định kỳ ít nhất hai lần/năm với cộng đồng doanh nghiệp, báo chí để kịp thời nắm bắt và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trên địa bàn. | Thực hiện từ năm 2018 | Định kỳ hàng quý trong năm | Việc tổ chức đối thoại công khai định kỳ với cộng đồng doanh nghiệp đã tháo gỡ, giải quyết được rất nhiều khó, khăn vướng mắc cho doanh nghiệp trong sản xuất kinh doanh và đầu tư, có tác động và lan tỏa trong cộng đồng doanh nghiệp, xây dựng được mối quan hệ gắn gũi, thân thiện giữa chính quyền và cộng đồng doanh nghiệp. |
| 2) | Thành lập và công khai đường dây nóng, hỏi đáp trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, thành phố để tiếp nhận phản ánh và hướng dẫn, giải đáp cho doanh nghiệp. | Đã thực hiện từ năm 2016 | Thường xuyên | Đã tiếp nhận, xử lý, giải quyết nhiều kiến nghị cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình sản xuất, kinh doanh. Xây dựng được mối quan hệ tương tác hiệu quả giữa chính quyền và người dân, doanh nghiệp; giải quyết nhanh chóng, kịp thời những khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp. |
| 3) | Chỉ đạo và chịu trách nhiệm đẩy mạnh triển khai có hiệu quả việc thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Rà soát, tổng nhất đầu mỗi tiếp nhận và xử lý hồ sơ; hướng dẫn, giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp theo nguyên tắc khi cần yêu cầu, sửa đổi, bổ sung hồ sơ thì thông báo một lần bằng văn bản cho doanh nghiệp, nhà đầu tư về toàn | Đã thực hiện từ năm 2016 | Năm 2016 - 2019 | - Hiện nay UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 18/10/2018 về Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh để các cơ quan, địa phương triển khai thực hiện (trừ Đức Phổ, Sơn Hà và thành phố Quảng Ngãi đang thực hiện mô hình Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp huyện); Quyết định số 1995/QĐ-UBND ngày 07/11/2018 và Quyết định số 2040/QĐ-UBND ngày 16/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục TTHC tiếp nhận và không tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả tại |

| | | | | |
|----|--|---------------------------------|---------------------|---|
| | <p>bộ các nội dung cần phải sửa đổi, bổ sung đối với mỗi bộ hồ sơ. Thông báo phải nêu rõ yêu cầu sửa đổi, bổ sung và lý do của việc yêu cầu sửa đổi, bổ sung.</p> | | | <p>Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định kiểm tra hoạt động tiếp nhận, giải quyết TTHC tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 960/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của cán bộ, công chức làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh.</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công huyện Đức Phổ, Sơn Hà, thành phố Quảng Ngãi và đã đi vào hoạt động.</p> <p>- Hệ thống một cửa điện tử hiện đại đã được triển khai xây dựng và ứng dụng tại 6 huyện (Trà Bồng, Mộ Đức, Tư Nghĩa, Bình Sơn, Ba Tơ) và 03 cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh (Sở Giao thông vận tải, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương) để nâng cao chất lượng phục vụ người dân và tổ chức. UBND huyện Nghĩa Hành đang tập trung đầu tư và chính thức đi vào hoạt động trong thời gian tới.</p> |
| 4) | <p>Quản triệt cán bộ công chức về đạo đức công vụ, cải cách hành chính; chống quan liêu, tham nhũng, sách nhiễu; tinh thần chính quyền phục vụ và hỗ trợ doanh nghiệp. Công khai quy trình và cán bộ có trách nhiệm xử lý hồ sơ, tăng cường thanh tra công vụ; kiên quyết xử lý các cán bộ vi phạm quy trình xử lý hồ sơ, gây phiền hà cho doanh nghiệp. Thù trường cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm về các vi phạm của công chức, viên chức trong phạm vi quản lý.</p> | <p>Đã thực hiện từ năm 2016</p> | <p>Thường xuyên</p> | <p>- Đã ban hành các Quyết định: số 36/2018/QĐ-UBND ngày 21/11/2018; số 33/2018/QĐ-UBND ngày 18/10/2018; số 19/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018; số 961/QĐ-UBND ngày 14/11/2018; số 960/QĐ-UBND ngày 14/11/2018; số 908/QĐ-UBND ngày 29/10/2018; số 819/QĐ-UBND ngày 20/9/2018; số 152/QĐ-UBND ngày 07/02/2018; 1383/QĐ-UBND ngày 28/7/2017; 741/QĐ-UBND ngày 14/5/2018; 20/2013/QĐ-UBND ngày 07/5/2013; Quyết định số 306-QĐ/TU ngày 25/5/2016 của Tỉnh ủy Quy định trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; Chi thị số 17/CT-UBND ngày 10/11/2016 về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; Chi thị số 02/CT-UBND ngày</p> |

| | | | | |
|---|---|--------------------------|-----------------------|---|
| | | | | 24/02/2017 của UBND tỉnh về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong cải cách thủ tục hành chính. Hiện nay, UBND tỉnh đang kiện toàn Tổ Kiểm tra và các Bộ phận kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính. |
| Đảm bảo quyền kinh doanh, quyền bình đẳng tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh của doanh nghiệp | | | | |
| 5) | Đôn đốc các cơ quan trực thuộc nghiêm túc thực hiện quy định về đất đai, xây dựng, môi trường, đăng ký kinh doanh, đầu tư và các thủ tục hành chính liên quan tạo thuận lợi cho doanh nghiệp. | Đã thực hiện từ năm 2017 | Thường xuyên | Đã ban hành các Quyết định: 185/QĐ-UBND ngày 28/02/2017; số 1383/QĐ-UBND ngày 28/7/2017; số 741/QĐ-UBND ngày 14/5/2018; số 477/QĐ-UBND ngày 30/5/2018. |
| Bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp cho doanh nghiệp | | | | |
| 6) | Thực hiện thanh tra, kiểm tra theo đúng quy định của pháp luật (không quá một lần/năm); kết hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành nhiều nội dung trong một đợt thanh tra, kiểm tra, trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật rõ ràng. | Đã thực hiện từ năm 2017 | Không quá một lần/năm | - Đã ban hành Quyết định số 1383/QĐ-UBND ngày 28/7/2017 đối với việc triển khai thực hiện thanh tra, kiểm tra theo đúng quy định của pháp luật (không quá một lần/năm); kết hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành nhiều nội dung trong một đợt thanh tra, kiểm tra, trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật rõ ràng. |
| 7) | Chỉ đạo các Sở, Ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp quận, huyện không hình sự hóa các quan hệ kinh tế, dân sự. | Đã thực hiện từ năm 2016 | Thường xuyên | Đã ban hành Quyết định số 1383/QĐ-UBND ngày 28/7/2017 đối với việc triển khai thực hiện không hình sự hóa các quan hệ kinh tế, dân sự. |
| Tổ chức thực hiện | | | | |
| 8) | Xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết này, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 01/7/2016. | Ngày 05/7/2016 | | Đã ban hành các Quyết định: số 1383/QĐ-UBND ngày 28/7/2017; số 741/QĐ-UBND ngày 14/5/2018. |
| 9) | Ký cam kết với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam về tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp | Ngày 10/8/2016 | Thường xuyên | Bản cam kết giữa tỉnh Quảng Ngãi với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam ngày 10/8/2016 về việc tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp. |

| | | | | |
|-----------|---|--------------------------|--------------|---|
| 10) | Tổng hợp các kiến nghị, khó khăn và vướng mắc của doanh nghiệp trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý để xử lý hoặc chuyển tới cơ quan có thẩm quyền giải quyết. | Đã thực hiện từ năm 2016 | Thường xuyên | UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư thường xuyên cập nhật, tổng hợp các kiến nghị, khó khăn và vướng mắc của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để xử lý hoặc chuyển tới cơ quan có thẩm quyền giải quyết. |
| II | THỰC HIỆN CHỈ THỊ 26/CT-TTg | | | |
| 1) | Quản triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính. Kịp thời xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị để xảy ra tình trạng thiếu trách nhiệm, chậm trễ, gây phiền hà trong giải quyết thủ tục hành chính để bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người dân và doanh nghiệp. | Ngày 24/02/2017 | Thường xuyên | Đã ban hành Quyết định số 1456/QĐ-UBND ngày 26/8/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 24/02/2017 của UBND tỉnh về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong cải cách thủ tục hành chính; Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 02/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phân công thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh. |
| 2) | Khẩn trương rà soát sửa đổi hoặc kiến nghị sửa đổi các quy định pháp luật về đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý đảm bảo thống nhất với Luật đầu tư và Luật doanh nghiệp, đơn giản hóa các điều kiện đầu tư kinh doanh theo hướng minh bạch, thuận lợi, giảm chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp. Rà soát, cụ thể hóa các quy định, điều kiện kinh doanh theo quy mô doanh nghiệp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý III năm 2017. | Đã thực hiện từ năm 2017 | Thường xuyên | Đã ban hành Quyết định số 1383/QĐ-UBND ngày 28/7/2017 đối với việc thường xuyên rà soát, kiến nghị và góp ý các dự thảo sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định pháp luật về đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý đảm bảo thống nhất với Luật đầu tư và Luật doanh nghiệp, đơn giản hóa các điều kiện đầu tư kinh doanh theo hướng minh bạch, thuận lợi, giảm chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp. |

| | | | | |
|----|---|---------------------------------|---------------------|--|
| 3) | <p>Thống nhất cách hướng dẫn cho doanh nghiệp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong cùng một vấn đề để không gây khó khăn và bất lợi cho doanh nghiệp; ban hành hướng dẫn doanh nghiệp tuân thủ các thủ tục, quy định của pháp luật đảm bảo nguyên tắc dễ hiểu, dễ thực hiện.</p> | <p>Đã thực hiện từ năm 2017</p> | <p>Thường xuyên</p> | <p>Quyết định số 1383/QĐ-UBND ngày 28/7/2017 đối với việc thống nhất cách hướng dẫn cho doanh nghiệp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong cùng một vấn đề để không gây khó khăn và bất lợi cho doanh nghiệp; ban hành hướng dẫn doanh nghiệp tuân thủ các thủ tục, quy định của pháp luật đảm bảo nguyên tắc dễ hiểu, dễ thực hiện.</p> |
| 4) | <p>Tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong việc cung cấp dịch vụ công của các cơ quan hành chính nhà nước, kết hợp phương thức thanh toán điện tử.</p> | <p>Ngày 03/11/2017</p> | <p>Thường xuyên</p> | <p>Đã ban hành Kế hoạch số 6790/KH-UBND ngày 03/11/2017 của UBND tỉnh về Triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 trong các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.</p> |
| 5) | <p>Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 04/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng vật tư, hàng hóa sản xuất trong nước trong công tác đấu thầu các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước; Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ chủ động đẩy nhanh tiến độ triển khai công tác sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.</p> | <p>Ngày 28/7/2017</p> | <p>Thường xuyên</p> | <p>- Đã ban hành Quyết định số 1383/QĐ-UBND ngày 28/7/2017 đối với việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 04/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng vật tư, hàng hóa sản xuất trong nước trong công tác đấu thầu các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước.</p> <p>- Doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa (02 doanh nghiệp):</p> <p>+ Công ty TNHH MTV Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi:</p> <p>+ Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1790/TTg-ĐMDN ngày 09/10/2015 về việc phê duyệt phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới các công ty nông, lâm nghiệp thuộc UBND tỉnh Quảng Ngãi. Ngày 15/12/2015, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2210/QĐ-UBND về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty TNHH MTV Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi; theo đó, chuyển công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần, Nhà nước không giữ cổ phần chi phối hoặc không nắm giữ</p> |

| | | | |
|--|--|--|---|
| | | | <p>cổ phần đối với Công ty TNHH MTV Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi.</p> <p>+ Trên cơ sở Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi (Ban Chỉ đạo cổ phần hóa) đã thực hiện các bước công việc để thực hiện cổ phần hóa Công ty. Ban Chỉ đạo cổ phần hóa đã trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt cơ cấu vốn điều lệ và danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi tại Quyết định số 1769/QĐ-UBND ngày 26/9/2017; đồng thời, tổ chức Đại hội cổ đông thành lập Công ty Cổ phần Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi vào ngày 10/10/2017. Đến ngày 18/10/2017, Công ty Cổ phần Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi đã được Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận công ty cổ phần, chính thức chuyển thành Công ty Cổ phần Nông lâm nghiệp 24/3 Quảng Ngãi.</p> <p>+ Công ty TNHH MTV Đầu tư, xây dựng và Kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi: Ngày 02/8/2017, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 4667/KH-UBND thực hiện cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Đầu tư, Xây dựng và Kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi; theo đó, thực hiện cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Đầu tư, xây dựng và Kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi, hoàn thành vào năm 2019. Đến ngày 11/5/2018, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 724/QĐ-UBND về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Đầu tư, Xây dựng và Kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi. Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Đầu tư, Xây dựng và Kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi (Ban Chỉ đạo cổ phần hóa) đã trình UBND tỉnh xem xét, quyết định chi định thầu đơn vị tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Đầu tư, Xây dựng và Kinh doanh</p> |
|--|--|--|---|

| | | | | |
|--|--|--|--|--|
| | | | | <p>dịch vụ Quảng Ngãi tại Quyết định số 1010/QĐ-UBND ngày 21/6/2018. Trên cơ sở đó, Ban Chỉ đạo cổ phần hóa phối hợp Công ty thực hiện các bước công việc tiếp theo để cổ phần hóa Công ty, hoàn thành đúng thời gian quy định.</p> <p>- Doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc tỉnh Quảng Ngãi quản lý thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020 (02 doanh nghiệp): Ngày 17/8/2017, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1232/QĐ-TTg phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020. Theo đó, tỉnh Quảng Ngãi có 02 doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn trong giai đoạn 2017-2020:</p> <p>+ Thực hiện thoái vốn nhà nước đối với Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quảng Ngãi: Ngày 08/8/2017, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 4800/UBND-CNXD về việc thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quảng Ngãi. Trên cơ sở đó, Sở Tài chính đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1701/QĐ-UBND ngày 17/8/2017 về việc thành lập Hội Đồng thẩm định giá khởi điểm và phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quảng Ngãi. Ngày 26/11/2018, Sở Tài chính đã trình UBND tỉnh xem xét, quyết định phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quảng Ngãi. Sau khi UBND tỉnh phê duyệt phương án thoái vốn; Sở Tài chính phối hợp với doanh nghiệp và đơn vị tư vấn thực hiện các công việc tiếp theo để thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quảng Ngãi, hoàn thành đúng thời gian quy định.</p> <p>+ Thực hiện thoái vốn nhà nước đối với Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi đã hoàn thành công tác phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ theo Chi</p> |
|--|--|--|--|--|

| | | | |
|--|--|--|---|
| | | | <p>đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Võ Văn Ninh tại Công văn số 1245/VPCP-ĐNMN ngày 29/02/2016 của Văn Phòng Chính phủ về việc phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi. Đến ngày 17/8/2017, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1232/QĐ-TTg phê duyệt danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020. Theo đó, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi thuộc đối tượng thoái vốn trong năm 2018. Tuy nhiên, ngày 26/9/2018, UBND tỉnh có Công văn số 5833/UBND-KT về việc điều chỉnh kế hoạch thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp; trong đó, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh kế hoạch thoái vốn Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi sang năm 2019. Ngày 15/3/2019, UBND tỉnh có Công văn số 1186/UBND-KT về việc thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi; theo đó giao Sở Tài chính phối hợp với Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi và Người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thực hiện các bước công việc để thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi; hiện nay, Sở Tài chính đang phối hợp với Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi và Người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thực hiện các bước công việc để thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi, hoàn thành trong năm 2019.</p> |
|--|--|--|---|

| | | | | |
|----|---|--------------------------|--------------|--|
| 6) | Phối hợp với Bộ Nội vụ rà soát chức năng, nhiệm vụ thực hiện các dịch vụ công trong phạm vi lĩnh vực quản lý, đề xuất lộ trình thí điểm chuyển giao một số dịch vụ công phù hợp cho các hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề thực hiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý III năm 2017. | Đã thực hiện từ năm 2017 | Thường xuyên | Đã ban hành Quyết định số 2157/QĐ-UBND ngày 09/11/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Công bố Danh mục TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích. Ký kết chương trình hợp tác toàn diện với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam thực hiện Quyết định 45/2016/QĐ-TTg. |
| 7) | Đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 04/5/2017 về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4; tập trung đào tạo nguồn nhân lực những kỹ năng, kiến thức cơ bản, tư duy sáng tạo, khả năng thích nghi với yêu cầu của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4. | Đã thực hiện từ năm 2017 | Thường xuyên | Đã ban hành Kế hoạch số 6669/KH-UBND ngày 27/10/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. |
| 8) | Quán triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp. | Đã thực hiện từ năm 2017 | Thường xuyên | Đã ban hành Kế hoạch số 4074/KH-UBND ngày 06/7/2017 của UBND tỉnh về Kế hoạch Thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp. |
| 9) | Xây dựng cơ chế dành khu đất cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế. | Đã thực hiện từ năm 2017 | Năm 2019 | Đã ban hành Quyết định số 1383/QĐ-UBND ngày 28/7/2017 đối với việc xây dựng cơ chế dành khu đất cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế. |

(*) Được giao tại Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ và Chỉ thị 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

(**) Tiến độ được giao tại Nghị quyết 35/NQ-CP hoặc tại Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP của đơn vị.